

Tp. HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 08 tháng 06 năm 2021.
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị xin báo cáo các Quý cổ đông những nội dung sau:

1. Đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm (2017-2021).
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng kế hoạch SXKD 05 năm (2022-2026).

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2021

Năm 2021 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh với các nội dung chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	108,021	52,329	48.44%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	75.00	13.90	18.53%
3	Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%	0.07%	0.03%	38.26%
4	Tỷ suất lợi nhuận /Vốn ĐL	%	0.16%	0.03%	18.53%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	10,000	2,594	25.94%
6	Đầu tư	Tr.đồng	3,800	0	0.00%

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2021.

Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, đầu tư trong năm 2021

a. Thuận lợi

- Nguồn công việc chuyển tiếp sang năm 2021 tiếp tục thi công dự án lắp đặt ống, thiết bị, lắp đặt thiết bị điện và điều khiển cho CTCI tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch, đủ công việc cho Quý 1 & 2 năm 2021.

- Trong Quý 2 Công ty ký Hợp đồng cung cấp nhân công lắp đặt trụ điện gió dự án n/m điện gió IALE-GIALAI với tổng trị giá 21,4 tỷ đồng.

b. Khó khăn

- Các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt so với kế hoạch đề ra do các nguyên nhân sau:

+ Sản xuất kinh doanh:

o Do diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước, đặc biệt là Tp. Hồ Chí Minh; tỉnh Đồng Nai và tỉnh phía Nam đã ảnh hưởng trực tiếp đến mọi hoạt động cũng như kế hoạch SXKD của Công ty. Công ty đã thực hiện nghiêm chỉ thị giãn cách xã hội cao hơn Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ Tướng Chính phủ từ ngày 09/07/2021 đến ngày 30/09/2021. Các thiết bị của các dự án do các nhà cung cấp nước ngoài giao chậm so với tiến độ, các chuyên gia không sang Việt Nam để giám sát và bàn giao thiết bị do dịch bệnh Covid- 19, chi phí vận chuyển tăng do thiếu container và tàu vận chuyển, dự án tạm dừng thi công theo yêu cầu chống dịch CBCNV phải nghỉ ở nhà và các công trình sau bắt buộc dừng phải thi công:

o Dự án lắp đặt ống, thiết bị, lắp đặt thiết bị điện và điều khiển cho CTCI tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch.;

o Dự án cung cấp nhân công lắp đặt trụ điện gió dự án n/m điện gió IALE-GIALAI phải giãn tiến độ thi công do thiết bị chính vận chuyển từ nước ngoài về công trình chậm so với tiến độ, đã dừng hẳn thi công.

o Hầu hết các hợp đồng đã ký vẫn phải dừng thực hiện do không có chuyên gia và chủ đầu tư thay đổi thiết kế như: Nhà máy giấy Tân Mai (21,1 tỷ) . . .

+ Công tác tiếp thị đấu thầu:

o Các dự án khác đang trong giai đoạn báo giá và dự thầu cũng ảnh hưởng do chủ đầu tư và nhà thầu chính cũng tạm dừng và điều chỉnh tiến độ thi công.

o Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.

+ Đối với khoản nợ BHXH (40,7 tỷ đồng): Nguy cơ không chốt sổ cho người lao động r cao vì đã bị cơ quan thanh tra BHXH lập biên bản vi phạm trả nợ, nhắc nhở trả nợ nhiều lần, nguy cơ bị hình sự hóa theo luật BHXH.

+ Một số công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh. Ngoài ra còn một số công trình mới hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng cho chủ đầu tư, chưa được quyết toán nhưng còn tồn chi phí SXKD dở dang trên sổ kế toán lớn hơn nhiều so với giá trị doanh thu dự kiến còn thu được.

+ Tình hình tài chính của công ty tiếp tục rất khó khăn, nhiều khoản nợ đã đến hạn hoặc quá hạn thanh toán. Công ty mất khả năng thanh toán các khoản nợ vay, nợ thuế, nợ BHXH, nợ khách hàng... dẫn đến nguy cơ bị siết nợ, kiện ra tòa... Nguồn vốn lưu động phục vụ cho các công trình chủ yếu là tiền thu từ các dự án nên luôn trong tình trạng thiếu hụt vốn lưu động.

3. Đầu tư phát triển, Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

3.1 Tình hình thi công các dự án.

Trong năm 2021 công ty thực hiện các dự án:

- + Tiếp tục thi công dự án lắp đặt ống, thiết bị, lắp đặt thiết bị điện và điều khiển cho CTCI tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch.
- + Cung cấp nhân công lắp đặt trụ điện gió dự án n/m điện gió IALE-GIALAI.

3.2 Công tác tiếp thị đấu thầu

+ Để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định tình hình sản xuất của công ty năm 2021 và năm tiếp theo. Bên cạnh các công trình mà Công ty đã ký hợp đồng và đang thi công, Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm việc làm. Trong năm 2021, việc giãn cách kéo dài để phòng chống dịch Covid-19 nên các dự án Công ty tham gia báo giá và dự thầu cũng tạm dừng hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, do vậy Công ty đã ký được một số hợp đồng với tổng giá trị khoảng 23,3 tỷ đồng.

+ Bên cạnh đó công ty vẫn duy trì tiếp thị, chào giá và đấu thầu một số dự án dự kiến triển khai trong những năm tới.

3.3 Công tác quản lý tài chính

a. Quản lý, sử dụng vốn

+ Tuân thủ những quy định của pháp luật, Quy chế tài chính của công ty; vốn chủ yếu tập trung vào thanh toán chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Quản lý dòng tiền một cách hợp lý; đa dạng hóa phương án huy động vốn; kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất; chỉ đạo quyết liệt nghiệm thu, thu hồi vốn để rút ngắn quá trình chu chuyển vốn, giảm phụ thuộc vốn vay ngân hàng, tăng lợi nhuận.

b. Tình hình thu xếp vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư

+ Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

+ Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, căn cứ hồ sơ năng lực của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA). Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

3.4 Công tác kinh tế - kỹ thuật

- Tất cả các công trình và hạng mục công trình do công ty đảm nhận thi công dù lớn hay nhỏ đều được lập đầy đủ các biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, dự toán thi công. Nhờ đó đã tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ nhằm theo kịp tiến độ thi công do chủ đầu tư yêu cầu.

- Cập nhật thường xuyên các quy định, quy chế liên quan đến lĩnh vực hoạt động của công ty, các thông báo về giá cả thị trường và chế độ tiền lương để có những thay đổi phù hợp với tình hình thực tế.

- Quá trình kiểm soát từ ký kết hợp đồng đến khi bàn giao công trình, quyết toán và thanh lý hợp đồng được thực hiện một cách chặt chẽ.

3.5 Công tác thu hồi vốn

- Công tác quản lý công nợ phải thu đã thực sự được quan tâm, thường xuyên kiểm tra, đối chiếu, phân loại rõ công nợ thu được, nợ quá hạn, nợ không có khả năng thu hồi xác định nguyên nhân để có biện pháp thu hồi và có biện pháp xử lý.

- Cho tới nay vẫn chưa thu hồi được công nợ của một số dự án: Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Phú Bình liên quan đến Hợp đồng kinh tế số: 09/HĐXD-PB-45.1-2008 ngày

24/11/2008 với số tiền 20 tỷ đồng; gia công kết cấu thép cho Công ty Quatron; Saigon Shipyard...

3.6 Ban điều hành năm 2021:

Gồm 01 Tổng giám đốc, 03 Phó tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng, 04 phòng giúp việc; đơn vị sản xuất gồm: 02 đội thi công, 01 Nhà máy chế tạo cơ khí

Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành, sản xuất của Công ty hiện nay đang ổn định và đang có xu hướng biến động tăng lao động trong sản xuất tiếp tục gia tăng. Tổng số lao động tại thời điểm 01/01/2021 là 104 người, đến tháng 31/12/2021 còn 80 người bao gồm lao động của các đơn vị sản xuất và văn phòng Công ty.

3.7. Công tác phát triển nhân lực

- Năm 2021, Công ty đã xây dựng công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng phù hợp và đảm bảo chế độ đối với CBCNV.

- Công ty đang tiếp tục tái cấu trúc lại nguồn nhân lực nhằm nâng cao trình độ quản lý và điều hành sản xuất của mọi thành viên trong Công ty. Ban Lãnh đạo Công ty đang từng bước cải tiến, chấn chỉnh nâng cao công tác khoán sản phẩm đến các đơn vị sản xuất.

3.8. Đầu tư phát triển

3.8.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

Trong năm 2021, không mua sắm đầu tư mới.

3.8.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

*** Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Dự án bị kéo dài, Dự án đến nay chưa được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ do thay đổi quy hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Hiện tại Công ty đã bàn giao nền đất cho CBCNV và đang làm việc với các cơ quan chức năng để tiến hành cấp Giấy chứng nhận QSDĐ cho dự án.

- Công ty đã tìm được đối tác để hợp tác kinh doanh trên khu đất này là Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển nhà Phương Nam (viết tắt là SODICOM) (trong quá trình hợp tác LILAMA 45.1 không phải bỏ thêm tiền). SODICOM đồng ý cấp kinh phí để xây dựng hoàn thiện hạ tầng (kinh phí SODICOM cấp là giá trị xây dựng bao gồm cả các chi phí phê duyệt... sau khi trừ đi khoản đóng góp của CBCNV). Đối lại LILAMA 45.1 đồng ý cho SODICOM góp vốn xây dựng và khai thác phần đất kinh doanh sau đó phân chia lợi nhuận (vốn góp bao gồm cả kinh phí đã bỏ ra xây dựng hạ tầng).

- Ngày 31/07/2020 UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 2673/QĐ-UBND về việc: Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 của dự án. Tiếp tục công việc đang thương thảo với ngân hàng về kế hoạch trả nợ để ngân hàng đồng ý giải chấp (trong đó phân định các khoản trả nợ khác ngoài ngân hàng).

- Công ty đang thực hiện thi công cơ sở hạ tầng cho toàn dự án.

- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 28,5 tỷ đồng (trong đó thực hiện năm 2021 là 20,4 tỷ đồng), số tiền đã thu của CBCNV trong công ty là 25,8 tỷ đồng (trong đó năm 2021 là 20,1 tỷ đồng).

*** Dự án nhà máy thủy điện Sardeung**

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền

là: 32 tỷ đồng cho phân đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương hoàn trả số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng) bằng nguồn thu từ việc các hộ dân sẽ trả lại tiền bồi thường giải tỏa. Công ty đã làm việc với huyện Lâm Hà lập tổ thu hồi và đo vẽ để trả lại các hộ dân. Chi phí hoạt động của tổ được trích từ chi phí thu hồi.

- Hiện tại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, dự kiến sau khi hết giãn cách xã hội Công ty tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng.

*** Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)**

- Vẫn tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

- Tổng giá trị đã thực hiện: 2,2 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính

4.1. Nợ phải thu

- Số dư nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2021: 160.360 triệu đồng.

Trong đó: Nợ phải thu khó đòi là: 49.078 triệu đồng

4.2. Nợ vay

STT	Số HĐVV	Số dư nợ gốc (VND) tại ngày 31/12/2021	Số dư nợ lãi (VND) tại ngày 31/12/2021	Cộng	Ghi chú
I	Tổng Công ty LMVN	109,861,383,422	49,335,551,717	159,196,935,139	
II	BIDV TP.HCM	51,320,716,506	15,806,988,105	67,127,704,611	
	TỔNG CỘNG	161,182,099,928	65,142,539,822	226,324,639,750	

4.3. Nợ thuế, nợ BHXH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số dư nợ gốc tại ngày 31/12/2021	Số dư nợ lãi tại ngày 31/12/2021	Cộng	Ghi chú
I	NỢ BHXH	19,408	21,335	40,743	
1	BHXH, BHYT, BHTN	19,408	21,335	40,743	
II	NỢ THUẾ	4,503	423	4,926	
1	GTGT, TNDN ...	4,503	423	4,926	
	TỔNG CỘNG	23,911	21,758	45,669	

- Đối với khoản nợ BHXH: Nguy cơ không chốt sổ cho người lao động, bị hình sự hóa theo luật BHXH.

4.4. Tình hình thanh toán công nợ khách hàng

- Hầu hết các khoản nợ khách hàng đã quá hạn thanh toán, một số khách hàng đã kiện ra tòa (Công ty TNHH Sin Heng Việt Nam, Công ty TNHH Trung Đô, Công ty TNHH Thép IPC Sài Gòn ...), một số khách hàng thuê công ty đòi nợ. Nguy cơ trong thời gian tới công ty tiếp tục phải đương đầu với các vụ kiện đòi nợ tiếp theo.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên HĐQT: HĐQT có 05 thành viên

a. Các thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Sĩ Nhân	Chủ tịch	Chuyên trách từ ngày 01/08/2020, giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/08/2020 đến nay.
2	Nguyễn Bá Sừng	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 18/05/2018 đến nay)
3	Dương Thị Hải	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019 đến nay)
4	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019 đến nay)
5	Phạm Đình Lập	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 29/06/2020 đến nay)

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

2.1. Các cuộc họp của HĐQT.

- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc những năm tiếp theo, khẳng định và lấy lại thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, HĐQT cùng BĐH thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty tại các thị trường trọng điểm.

- HĐQT đã thông qua và ban hành hệ thống cơ chế, quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho Công ty; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ để đánh giá các báo cáo của Ban Tổng giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, các hoạt động SXKD của Công ty. Đa số các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty. Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được chủ tịch và Tổng Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty. Trong một số trường hợp, HĐQT họp bất thường để giải quyết một số vấn đề, đề xuất của Ban TGD trình lên.

- Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 phiên họp trực tiếp và 03 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đã ban hành 15 Nghị quyết, và 03 Quyết định để chỉ đạo, định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư ... của Công ty. HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, xây dựng hệ thống Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty hiện nay và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên HĐQT để nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như chủ động trong quản lý, giám sát của mình.

- Hội đồng quản trị Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý phù hợp quy trình để tăng cường hiệu quả trong quản lý, điều hành Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị

- Tổng số các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị: 8 phiên họp;

- Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản: 3 lần

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lần tham dự họp trực tiếp	Tỷ lệ %	Số lần lấy ý kiến bằng văn bản	Ghi chú
1	Hoàng Sĩ Nhân	Chủ tịch HĐQT	8	100%	3	
2	Nguyễn Bá Súng	Thành viên	8	100%	3	Kiểm nhiệm
3	Dương Thị Hải	Thành viên	8	100%	3	Kiểm nhiệm
4	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên	8	100%	3	Kiểm nhiệm
5	Phạm Đình Lập	Thành viên	8	100%	3	Kiểm nhiệm

- Tổng số các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: Ban hành 15 Nghị quyết và 03 quyết định.

2.2. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD theo từng tháng, từng quý. HĐQT thống nhất ban hành các Nghị quyết chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty và giao cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung chính như:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ngày 08/06/2021).
- Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Lựa chọn đơn vị là Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
- Phê duyệt các phương án vay vốn, bảo lãnh, thế chấp với các tổ chức tín dụng.
- Nâng cao, hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty. HĐQT luôn chỉ đạo sát sao công tác quản lý chi phí sản xuất tại các công trường, nhất là chi phí nhân công và công tác khoán gọn chi phí. Giao nhiệm vụ cho Tổng Giám đốc tổ chức, sắp xếp lại nhân sự bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc tinh gọn và hiệu quả.
- Chỉ đạo sát sao, kịp thời công tác quản lý và thu hồi vật tư trang thiết bị tại các công trường vào giai đoạn kết thúc công trình.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc quyết liệt quyết toán chi phí các Hợp đồng khoán gọn đã thi công xong.
- Chỉ đạo việc quản lý, cân đối và điều tiết dòng tiền một cách hợp lý, hiệu quả.
- Giao nhiệm vụ cho Ban Tổng giám đốc tổng hợp, đánh giá hiệu quả sử dụng các bất động sản (đất, nhà, xưởng...) của công ty làm cơ sở và định hướng để đưa ra các phương án xử lý các tài sản không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn, giảm nợ vay phù hợp theo từng thời điểm và từng giai đoạn.
- Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

Công tác giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành:

- HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban hành mới/sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty tạo cơ chế hoạt động thông suốt, hiệu quả ở từng lĩnh vực SXKD của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.
- Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc, Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.
- Trong năm 2021, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng Giám đốc và các Báo cáo (Báo cáo tài chính quý, năm; báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc). Thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Nghị quyết (các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận đại đa số của các thành viên HĐQT). Đảm bảo tất cả các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp với từng thành viên Ban Tổng Giám đốc (theo phạm vi công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc) về những vấn đề xét thấy cần thiết để triển khai và thực hiện công việc đạt hiệu quả cao.
- Công tác tiếp thị: HĐQT trực tiếp chỉ đạo Tổng Giám đốc sớm đưa ra cơ chế khuyến khích công tác tiếp thị để tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường.
- Trong thời gian qua HĐQT luôn chỉ đạo sát sao và quan tâm đến các chế độ, chính sách của người lao động, thanh toán tiền lương cho người lao động.
- HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được ĐHCĐ thông qua. Kết quả đạt được như bảng nêu trên. Mặc dù chưa hoàn toàn đạt được kết quả theo kế hoạch nhưng đã phản ánh được sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2021.
- Tăng cường giám sát các khoản chi phí nhất là các khoản chi phí ở công trường nhằm để nâng cao hiệu quả SXKD, tăng sức cạnh tranh của công ty.
- Chỉ đạo sát sao công tác báo cáo thống kê định kỳ nhằm giúp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty nắm bắt được thông tin kịp thời.
- rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty phù hợp với Quy định của pháp luật hiện hành.
- Chỉ đạo Tổng giám đốc yêu cầu các đơn vị thi công và các phòng ban chức năng liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thi công một số dự án lớn mà Công ty đang thi công báo cáo cụ thể chi tiết tình hình chi trả tiền lương làm cơ sở cho HĐQT phê duyệt quỹ lương và rút ra bài học kinh nghiệm.
- Chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.4 Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng Quản trị.

1. Ưu điểm:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, đội ngũ CBCNV và người lao động trong Công ty, luôn đoàn kết, tâm huyết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng tới lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

Một số mặt hạn chế của Hội đồng quản trị

- Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty còn hạn chế, nhất là công tác kiểm tra, giám sát chi phí ở các công trường.
- Chưa kịp thời ban hành các nghị quyết triển khai thực hiện các chỉ đạo của cấp trên cũng như nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc còn chậm, chưa có kế hoạch cụ thể triển khai từng giai đoạn của đề án.
- Chưa nghiêm túc trong công tác tổng kết, đánh giá đúc rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, giám sát, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đa số thành viên HĐQT kiêm nhiệm nên còn nặng về công tác điều hành SXKD. Dẫn đến chưa dành được nhiều thời gian thực hiện nhiệm vụ do HĐQT phân công.

2.5. Tiền lương và thù lao của HĐQT, thư ký năm 2021.

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2021 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			168,000,000	183,876,272		
1	Hoàng Sĩ Nhân	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách		183,876,272		
2	Nguyễn Bá Sùng	TV HĐQT – TGD		42,000,000			
3	Dương Thị Hải	TV HĐQT – KT trưởng		42,000,000			
4	Nguyễn Tiến Sơn	TV HĐQT – Tp. KTKT		42,000,000			
5	Phạm Đình Lập	TV HĐQT – Tp. PCNS		42,000,000			
II	BAN KIỂM SOÁT			72,000,000	146,529,334		
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		146,529,334		
2	Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên		36,000,000			
3	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36,000,000			
	Tổng cộng			240,000,000	330,405,606		

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ 05 NĂM (2017-2021)

I. NHỮNG YẾU TỐ CƠ BẢN CHI PHỐI ĐẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

Giai đoạn 2017 – 2021, chúng ta đã chứng kiến nhiều sự biến động thay đổi ngoài dự báo, bao gồm khách quan lẫn chủ quan, nội tại có bên ngoài có. Những yếu tố đó vừa là cơ hội nhưng cũng chứa đựng thách thức đan xen mà chúng ta phải khắc phục vượt qua. Trải qua những thách thức, chúng ta rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất. Những yếu tố này, đã được Hội đồng quản trị nhận diện, đánh giá kèm theo những giải pháp xử lý và được nêu tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên, gồm:

- Tác động khủng hoảng kinh tế thế giới đến đầu tư trong nước và thị trường việc làm;
- Tác động của đại dịch Covid 19.
- Quá trình hội nhập và cạnh tranh thị trường;
- Lãi suất và những điều kiện của các tổ chức tín dụng;
- Chất lượng nguồn lao động xã hội cung cấp; năng suất lao động của người lao động;
- Sự gia tăng của các chi phí cơ bản: năng lượng, lương tối thiểu, các loại bảo hiểm đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTN), v.v...
- Cơ sở hạ tầng và nhu cầu phát triển của Lilama 45.1

II. THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC

1. Về quản trị doanh nghiệp

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty liên quan đến các nội dung:

- + Quyền và nghĩa vụ của cổ đông;
- + Đại hội đồng cổ đông và các vấn đề liên quan đến Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị và những vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị;
- + Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, thư ký công ty và những vấn đề liên quan đến Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, người phụ trách quản trị công ty, thư ký công ty;
- + Ban kiểm soát và những vấn đề liên quan đến Ban kiểm soát;
- + Báo cáo thường niên;
- + Kiểm toán báo cáo tài chính.

- Xây dựng, bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản nội bộ phục vụ quản lý và điều hành doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật và mô hình hoạt động của công ty.

- Cơ cấu hệ thống tổ chức hợp lý, tối ưu hóa vị trí, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của các tập thể và từng cá nhân; phẩm chất, năng lực đi đôi với vị trí và quyền hạn; quyền lợi gắn liền với khối lượng và chất lượng công việc hoàn thành.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm thông qua. Kết quả thực hiện các năm như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	TH 2018	TH 2019	TH 2020	TH 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	337.691	145.671	90.268	100.037	52.329
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21.44	-2.979	113	50.44	13.9
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	62.244	21.069	7.600	5.694	2.594
4	Đầu tư thiết bị, dụng cụ	Tỷ đồng	504	0	0	0	0
5	Tiền lương bình quân	Tỷ đồng	9,9	8,7	8,7	9,0	8,1
6	Cổ tức	%	0	0	0	0	0

Trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 một số dự án phải dừng thi công nên các chỉ tiêu thực hiện không đạt so với kế hoạch đề ra.

Do tài chính công ty ngày càng khó khăn, để trả nợ bớt cho BHXH, thuế, ngân hàng ngày 11/09/2018 và 22/10/2018 công ty đã đấu giá và chuyển nhượng văn phòng 138-140 Điện Biên Phủ - phường Đa Kao, quận 1, Tp. HCM và Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1. Đồng thời tổ chức sắp xếp lại cơ cấu phòng ban, nhân sự và cơ cấu lại ngành nghề kinh doanh nên doanh thu từ 2018 bắt đầu giảm.

3. Về đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư

a. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

- Trong giai đoạn 2017-2021, Công ty đã thực hiện việc đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ thi công các dự án theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt với tổng giá trị đầu tư đã thực hiện là 504 triệu đồng, chủ yếu thông qua hình thức thuê mua tài chính. Việc đầu tư mang lại hiệu quả kinh tế rất lớn so với đi thuê và đã đem lại lợi thế lớn cho LILAMA 45.1 cả lĩnh vực tiếp thị và lĩnh vực sản xuất.

* Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Dự án bị kéo dài, Dự án đến nay chưa được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ do thay đổi quy hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Hiện tại Công ty đã bàn giao nền đất cho CBCNV và đang làm việc với các cơ quan chức năng để tiến hành cấp Giấy chứng nhận QSDĐ cho dự án.

- Công ty đã tìm được đối tác để hợp tác kinh doanh trên khu đất này là Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển nhà Phương Nam (viết tắt là SODICOM) (trong quá trình hợp tác LILAMA 45.1 không phải bỏ thêm tiền). SODICOM đồng ý cấp kinh phí để xây dựng hoàn thiện hạ tầng (kinh phí SODICOM cấp là giá trị xây dựng bao gồm cả các chi phí phê duyệt... sau khi trừ đi khoản đóng góp của CBCNV). Đòi lại LILAMA 45.1 đồng ý cho SODICOM góp vốn xây dựng và khai thác phần đất kinh doanh sau đó phân chia lợi nhuận (vốn góp bao gồm cả kinh phí đã bỏ ra xây dựng hạ tầng).

- Ngày 31/07/2020 UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 2673/QĐ-UBND về việc: Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 của dự án. Tiếp tục công việc đang thương thảo với ngân hàng về kế hoạch trả nợ để ngân hàng đồng ý giải chấp (trong đó phân định các khoản trả nợ khác ngoài ngân hàng).

- Công ty đang thực hiện thi công cơ sở hạ tầng cho toàn dự án.

- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 28,5 tỷ đồng (trong đó thực hiện năm 2021 là 20,4 tỷ đồng), số tiền đã thu của CBCNV trong công ty là 25,8 tỷ đồng (trong đó năm 2021 là 20,1 tỷ đồng).

* Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền

là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương hoàn trả số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng) bằng nguồn thu từ việc các hộ dân sẽ trả lại tiền bồi thường giải tỏa. Công ty đã làm việc với huyện Lâm Hà lập tổ thu hồi và đo vẽ để trả lại các hộ dân. Chi phí hoạt động của tổ được trích từ chi phí thu hồi.

- Hiện tại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, dự kiến sau khi hết giãn cách xã hội Công ty tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng.

* **Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)**

- Vẫn tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

- Tổng giá trị đã thực hiện: 2,2 tỷ đồng

III. TÌNH HÌNH NHƯỢNG BÁN BẤT ĐỘNG SẢN ĐỂ CƠ CẤU NỢ

- Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐQT ngày 07/02/2018 của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP về việc xử lý một số tài sản của Công ty cổ phần LILAMA 45.1;

- Căn cứ Nghị quyết số 32/CT-HĐQT ngày 18 tháng 05 năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty về việc chủ trương bán tài sản của Công ty và ủy quyền cho HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;

- Năm 2018, công ty đã thực hiện bán một số bất động sản như sau:

- **Khu đất 4002,5m².**

+ Giá chuyển nhượng 18 tỷ

+ Ngày 25/06/2018 đã ký hợp đồng mua bán đấu giá tài sản, đang hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng và đã nhận được 11,5 tỷ đồng.

- **Trụ sở công ty tại 138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM**

+ Giá trúng đấu giá 55,1 tỷ

+ Ngày 11/09/2018 22/10/2018, nhận thanh toán 55,1 tỷ đồng, đã kê khai & nộp thuế TNDN theo quy định 9,12 tỷ đồng.

- **Bàn giao Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 cho Ngân hàng BIDV Đồng Nai & VCB Sài Gòn để bán đấu giá, xử lý nợ vay theo quy định.**

+ Ngày 22/10/2018 Công ty bàn giao tài sản cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Sài Gòn và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Đồng Nai thực hiện bán đấu giá tài sản để trả nợ vay đúng theo quy định của pháp luật.

+ Giá trúng đấu giá: 181.922.000.000 đồng

+ Ngân hàng đã tắt toán các khoản nợ gốc và nợ lãi vay

III. MỘT SỐ HẠN CHẾ TỒN TẠI

- Thị trường sản phẩm của Lilama nói chung và Lilama 45.1 nói riêng còn mang tính chất đặc thù, phụ thuộc rất nhiều vào dự án công nghiệp với nguồn vốn lớn do Nhà nước hoặc do các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước đầu tư.

- Tình hình tài chính của Công ty vẫn tiếp tục khó khăn nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD; Nguồn vốn lưu động phục vụ cho các công trình chủ yếu là tiền thu từ các dự án nên luôn trong tình trạng thiếu hụt vốn lưu động.

- Khoa học, công nghệ sản xuất còn lạc hậu; năng lực, trình độ quản lý còn thấp so với các nước trong khu vực cũng như trên thế giới. Vì vậy, những lãng phí, thất thoát làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất không đáng có là khó tránh khỏi.

- Cơ sở vật chất: Nhà xưởng, máy móc thiết bị, v.v... mặc dù đã được tích cực đầu tư trong nhiều năm qua, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh và tốc độ phát triển của Công ty. Nên công ty cần đưa ra các giải pháp kịp thời để thích ứng với từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của công ty

- Tỷ lệ vốn điều lệ/Tổng giá trị sản xuất kinh doanh là rất nhỏ. Do đó nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phần lớn phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng, ảnh hưởng rõ rệt vào lợi nhuận của Công ty.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	2019	2020	2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000
2	Tổng doanh thu		337,691	145,671	90,268	100,037	52,329
3	Tỷ lệ vốn điều lệ/Tổng doanh thu	%	14.21%	32.95%	53.17%	47.98%	91.73%

- Năng lực quản lý, trình độ nghiệp vụ kỹ năng tay nghề cũng như ý thức tổ chức, chấp hành kỷ luật của người lao động còn nhiều hạn chế. Năng suất lao động thấp, hiệu quả SXKD chưa cao

PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD ĐẦU TƯ NĂM 2022 ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH 05 NĂM (2022-2026)

I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

- Trong bối cảnh thực tế vô cùng khó khăn khi dịch bệnh Covid đang tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng Công ty quyết tâm cố gắng ứng phó một cách linh hoạt và nỗ lực để duy trì hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kinh doanh 2022 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của nền kinh tế và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;

- Tăng cường giám sát năng lực thực thi nhiệm vụ và năng lực giải trình của Ban điều hành và đội ngũ cán bộ chủ chốt Công ty trong triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Giám sát chặt chẽ dòng tiền và các HĐKT nhận thầu và các dự toán thi công công trình để có những chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đơn giá tiền lương và giám sát chặt chẽ chi phí tiền lương, nhất là chi phí tiền lương tại các công trường.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các mặt hoạt động SXKD và Đầu tư của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua. Hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động và giảm tối đa chi phí, mang lại hiệu quả cao.

- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc xử lý tài sản của Công ty không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả nhằm sớm thu hồi vốn để trả nợ vay. Giám sát chặt chẽ dòng tiền của Công ty một cách hợp lý, hiệu quả.

- Kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc với tiêu chí tinh gọn, hiệu quả. Chú trọng các công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh chương trình củng cố nội lực, tăng năng lực xây lắp, khẳng định lại uy tín, thương hiệu Công ty dựa trên yếu tố chất lượng, an toàn vệ sinh lao động, năng lực tổ chức thực hiện và công tác bảo hành sản phẩm, tạo đà phát triển Công ty những năm tiếp theo.
- Chuẩn bị các điều kiện để tái cấu trúc, phát triển mảng đầu tư trong giai đoạn 2021 – 2025.
- Phát huy tinh thần và truyền thống tốt đẹp của LILAMA 45.1, phối hợp thường xuyên giữa Chính quyền và các Tổ chức chính trị, Đoàn thể. Tạo mọi điều kiện tốt nhất cho người lao động, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban Lãnh đạo Công ty đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Doanh thu	Tr.đồng	118,823
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	113.00
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	11,000
4	Giá trị đầu tư	Tr.đồng	4,000
5	Lao động bình quân	Người	320
6	Cổ tức	%	0

2. Công tác đầu tư

* Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

Không đầu tư mua sắm mới.

* Đầu tư xây dựng cơ bản

+ Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Tiếp tục làm việc với UBND, các sở, ban ngành và Công ty CPĐT Nhơn Trạch để sớm hoàn tất nghĩa vụ tài chính và cấp quyền sử dụng đất cho dự án.

- Hoàn thiện phân hạ tầng cơ sở, đảm bảo CBCNV có thể triển khai xây dựng nếu có nhu cầu.

- Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Thỏa thuận xong với đối tác và ngân hàng, triển khai cơ bản khu nhà ở thấp tầng để thu hồi một phần lợi nhuận và vốn.

+ Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng, UBND huyện Lâm Hà và các đơn vị có liên quan để thu hồi giá trị: 30,8 tỷ đồng theo Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Phần đất còn lại tỉnh cấp cho Công ty Thủy điện Cao Nguyên dưới sự hỗ trợ của tỉnh cũng thu hồi như huyện

Lâm Hà. Theo cam kết của huyện Lâm Hà với tỉnh là hoàn thành cấp trả đất cho các hộ dân và thu hồi kinh phí đền bù trên phần đất của huyện vào cuối năm 2021 nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 kế hoạch tạm dừng.

+ **Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)**

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí. Sau đó tùy nhu cầu để xử lý sau này.

+ **Dự án Khu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty (Khu văn phòng làm việc hiện tại của Công ty)**

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV. Sau đó tùy nhu cầu để xử lý sau này.

3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2022.

a. Thuận lợi

- Tiếp tục thi công hoàn thiện dự án lắp đặt ống, thiết bị, lắp đặt thiết bị điện và điều khiển cho CTCI tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch.

- Một số dự án đang dự thầu báo giá trong năm 2021 chuẩn bị tiến hành ký Hợp đồng thi công với tổng trị giá dự kiến 70 tỷ đồng, đủ công việc đến Q3/2022.

b. Khó khăn

- Dự án lắp đặt ống, thiết bị, lắp đặt thiết bị điện và điều khiển cho CTCI tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch. Dự án bị kéo dài thời gian thi công thêm 10 tháng do ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến nguồn vốn lưu động của Công ty. Dự kiến quyết toán xong hoàn thành trong quý 2/2022.

- Một số dự án khác đang trong quá trình dự thầu và báo giá nhưng cũng phải tạm dừng và điều chỉnh tiến độ do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo theo việc đi lại tiếp xúc khách hàng cũng hạn chế.

- Sự biến động tăng giá cả của nguyên vật liệu đầu vào cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD trong năm 2022.

- Tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn nên Công ty thu hẹp sản xuất kinh doanh do vậy hình ảnh Công ty trong mắt khách hàng khó có thiện chí. Bên cạnh đó, Công ty mất khả năng thanh toán các khoản nợ vay, nợ thuế, nợ BHXH, nợ khách hàng... dẫn đến nguy cơ bị siết nợ, kiện ra tòa ...

- Công ty còn treo chi phí dở dang rất lớn, đây là khoản lỗ tiềm ẩn, gây rất nhiều khó khăn cho công ty.

- Cho tới thời điểm báo cáo tình hình thay đổi nhân sự tại các cơ quan của UBND tỉnh Đồng Nai nên việc xử lý một số tài sản (đất, nhà xưởng, máy móc thiết bị...) không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả chưa được tiếp tục triển khai.

4. Các mục tiêu và giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2022.

4.1. Mục tiêu và giải pháp về công tác quản trị :

a. Mục tiêu:

- Phát huy hiệu quả các quy chế, các văn bản nội bộ doanh nghiệp

- Cải tổ, sắp xếp lại bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tinh gọn, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

b. Giải pháp:

- Thường xuyên bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế, văn bản phục vụ cho công tác quản lý nội bộ. Đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, công bằng, nghiêm minh trong quản lý.
- Tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ; tăng cường tinh thần trách nhiệm, tinh hoạt thích ứng với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế
- Phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, đảm bảo trách nhiệm gắn liền quyền hạn và quyền lợi.
- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ trẻ, trau dồi kỹ năng nắm bắt thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược cạnh tranh, đầu tư, ...
- Tìm biện pháp thu hút nhà đầu tư mới có năng lực.

4.2. Mục tiêu và giải pháp về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm:

a. Mục tiêu

- Tham gia thực hiện các dự án lớn mà Tổng công ty trúng thầu.
- Duy trì các khách hàng truyền thống, mở rộng tiếp thị các lĩnh vực công việc khác, đa dạng hoá sản phẩm.

b. Giải pháp:

- Tập trung phát triển thị trường chủ lực của Công ty như: Lắp đặt kết cấu thép và thiết bị phi tiêu chuẩn, thiết bị phụ trợ cho các công trình đường dây tải điện, nhà máy nhiệt điện, thủy điện, điện gió, kho chứa gas, xăng dầu và các hệ thống dây chuyền công nghiệp khác như thực phẩm, hóa chất, sắt thép... Nghiên cứu, đầu tư, mở rộng một số lĩnh vực khác như: Chế tạo hàng xuất khẩu, liên doanh liên kết các công ty thuộc các lĩnh vực khác để có thể thực hiện trọn gói các công trình dự án vừa và nhỏ vv...
- Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược trong nước và quốc tế có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp một số các sản phẩm cơ khí thường xuyên và liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài.
- Tăng cường công tác quản lý nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất đảm bảo giá thành cạnh tranh nhằm tăng năng lực trong đấu thầu.
- Phát triển năng lực đấu thầu để có thể thắng thầu với tỷ suất lợi nhuận cao nhất có thể.

4.3. Mục tiêu và giải pháp về công tác tài chính:

a. Mục tiêu

- Giảm tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu.
- Phối hợp với tổ chức tín dụng (BIDV TP.HCM) trong việc xử lý tài sản đảm bảo để trả nợ vay, giảm chi phí tài chính. Đề nghị ngân hàng thiết lập lại quan hệ tín dụng.
- Hạn chế tối đa nợ xấu.

b. Giải pháp:

- Quản lý, giám sát chặt chẽ dòng tiền một cách hợp lý hiệu quả.
- Đẩy nhanh việc cơ cấu lại các tài sản, thanh lý một số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để bù đắp thiếu hụt tài chính.
- Nâng cao trình độ công tác kế toán, kiểm tra giám sát các khoản chi phí nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường quản lý công tác giao khoán, dự toán, chào thầu để làm tiền đề cho sự phát triển bền vững của công ty trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các qui chế, qui định của Công ty đã ban hành.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, hạn chế nợ xấu.

4.4. Mục tiêu và giải pháp về công tác Nhân lực:

a. Mục tiêu :

- Xây dựng, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt phù hợp với ngành nghề kinh doanh.

- Xây dựng đội ngũ công nhân lành nghề và các chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực.

b. Giải pháp:

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí, xây dựng quỹ tiền lương và chi trả tiền lương hợp lý, quyết toán quỹ tiền lương theo qui định.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, tạo mọi điều kiện cho họ phát huy hết mọi khả năng.

- Thực hiện tốt các chế độ đãi ngộ, thu hút và giữ chân người lao động, trọng dụng người có năng lực, tâm huyết, nhất là các cán bộ quản lý giỏi, lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao để đáp ứng các mục tiêu phát triển SXKD của Công ty .

- Linh hoạt trong quá trình tuyển dụng, hợp đồng lao động, trả lương, tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công ty, đảm bảo sự khuyến khích động viên, kích lệ cho mọi CBCNV.

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH 05 NĂM (2022-2026)

1. Những chỉ tiêu cơ bản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025	KH 2026
1	Giá trị sản SXKD	Tỷ đồng	119,592	155,470	167,907	181,340	195,847
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	118,823	154,470	166,828	180,174	194,588
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	113	135	176	228	274
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,000	12,000	13,000	14,000	14,000
5	Đầu tư	Tỷ đồng	4,000	5,000	5,000	5,000	5,000

2. Phương hướng, nhiệm vụ

Với bề dày kinh nghiệm trải qua mấy chục năm trong ngành lắp máy (từ năm 1992 đến năm 2021). Nhất là từ khi công ty chuyển sang công ty cổ phần (từ 2007-2021) công ty đã đúc rút được một số bài học và mở rộng được tầm nhìn ra bên ngoài. Từ đó định hướng con đường đi của công ty trong thời gian 05 năm tới như sau:

- Duy trì, phát triển ổn định, kinh doanh có hiệu quả.

- Cố gắng phấn đấu nâng cao uy tín, thương hiệu.

- Nâng cao thu nhập cho CBCNV, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ cho người lao động.

Để đạt được chúng ta cần thực hiện các mục tiêu sau:

✓ Mục tiêu về quản trị

- Phát huy lực hiệu quả các quy chế, các văn bản nội bộ doanh nghiệp.

- Cải tổ, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành một cách hợp lý khoa học theo tình hình thực tế từng giao đoạn của Công ty .

✓ Mục tiêu khách hàng, sản phẩm

- Nhờ Tổng công ty hỗ trợ giúp đỡ việc làm.
- Duy trì các khách hàng truyền thống, mở rộng tiếp thị các lĩnh vực công việc khác, đa dạng hoá sản phẩm.

✓ Mục tiêu tài chính

- Giảm tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu.
- Giảm nợ vay để giảm chi phí lãi vay.
- Quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để dòng tiền luôn được lưu thông, đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Hạn chế tối đa nợ xấu.

✓ Mục tiêu nhân lực

- Xây dựng, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt phù hợp với ngành nghề kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ công nhân lành nghề và các chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực.

3. Hành động thực hiện (giải pháp)

a. Về quản trị doanh nghiệp

- Thường xuyên bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế, văn bản phục vụ cho công tác quản lý nội bộ. Đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, công bằng, nghiêm minh trong quản lý.
- Tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ; tăng cường tinh thần trách nhiệm, linh hoạt thích ứng với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế
- Phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, đảm bảo trách nhiệm gắn liền quyền hạn và quyền lợi.
- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ trẻ, trau dồi kỹ năng nắm bắt thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược cạnh tranh, đầu tư, ...
- Tìm biện pháp thu hút nhà đầu tư mới có năng lực.

b. Về khách hàng, thị trường, sản phẩm

- Cơ cấu sắp xếp, đầu tư máy móc nhà xưởng nhằm đáp ứng được yêu cầu của các khách hàng.
- Chuẩn mực trong tiếp xúc các đối tác, khách hàng để nhằm nâng cao uy tín, thương hiệu của công ty.
- Hoàn thiện hệ thống định mức chi phí nội bộ để hoàn thiện quy chế khoán gọn, nâng cao chất lượng công tác khoán gọn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên cập nhật các hệ thống quản lý chất lượng, tuyên truyền giáo dục CBCNV tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng đã được ban hành.

c. Về tài chính

- Thuyết phục, đề xuất cổ đông có vốn chi phối (Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP) cho tăng vốn điều lệ.
- Quản lý các khoản thu, chi hợp lý để dòng tiền lưu thông ổn định.
- Đẩy nhanh công tác nhượng bán một số tài sản (đất, nhà xưởng...) sử dụng không hiệu quả để thu tiền về bù đắp thiếu hụt tài chính.
- Nâng cao trình độ công tác kế toán, kiểm tra giám sát các khoản chi phí nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tăng cường quản lý công tác giao khoán, dự toán, chào thầu để làm tiền đề cho sự phát triển bền vững của công ty trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các qui chế, qui định của Công ty đã ban hành

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, hạn chế nợ xấu.

d. Về nhân lực

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, tạo mọi điều kiện cho họ phát huy hết mọi khả năng.

- Thực hiện tốt các chế độ đãi ngộ, thu hút và giữ chân người lao động, trọng dụng người có năng lực, tâm huyết, nhất là các cán bộ quản lý giỏi, lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao để đáp ứng các mục tiêu phát triển SXKD của Công ty .

- Linh hoạt trong quá trình tuyển dụng, hợp đồng lao động, trả lương, tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công ty, đảm bảo sự khuyến khích động viên, khích lệ cho mọi CBCNV.

PHẦN IV

KẾT LUẬN

Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐQT ngày 08/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, có thể khẳng định rằng: Với tinh thần và trách nhiệm cao, vì quyền lợi của cổ đông, vì sự phát triển của LILAMA 45.1, HĐQT luôn nỗ lực phấn đấu để cố gắng thực hiện một số chỉ tiêu năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mặc dù các chỉ tiêu, doanh thu, thu hồi vốn và lợi nhuận chưa hoàn toàn đạt được theo kế hoạch đặt ra nhưng kết quả đạt được là sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2021.

Kính thưa Đại hội, thay mặt HĐQT, Tôi đã báo cáo và trình bày đến Quý vị về kết quả hoạt động SXKD năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 và định hướng kế hoạch 05 năm (2022-2026) của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị cùng Ban Tổng Giám Đốc Công ty tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững sự ổn định, thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Chúng tôi cũng tin tưởng rằng Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 sẽ luôn cố gắng khẳng định uy tín của mình và tạo niềm tin cho công chúng đầu tư. Rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận từ Quý vị.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Xin chân thành Cảm ơn, xin trân trọng gửi tới Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Sĩ Nhân